TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 06/2021/HS-PT
Ngày: 19/5/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khánh Phương;

Các Thẩm phán: Ông Chu Đức Quế;
Bà Vi Thị Tuyết Mai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Bà Hứa Hoa Quỳnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19/5/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 10/2021/TLPT-HS ngày 13/4/2021 do có kháng cáo của bị cáo Bùi Văn Kđối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2021/HS-ST ngày 09/3/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

* *Bị cáo có kháng cáo:* **Bùi Văn K** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 25/5/1984 tại tỉnh Hòa Bình; HKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm S, xã T, thành phố N, tỉnh N; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn B và bà Bùi Thị K; có vợ là Khuất Thị L và có 01 con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 04/10/2020, Bùi Văn K cùng Nguyễn Thành L điều khiển xe ô tô BKS 20C - 14762 của Công ty TNHH Gương kính T (địa chỉ Công ty: Xóm T, xã Đ, thành phố N, tỉnh N) để vận chuyển hàng hóa là gương kính và các phụ kiện khác giao cho khách hàng tại thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng (K là người điều khiển xe ô tô, L là phụ xe). Khoảng 21 giờ cùng ngày, K và L đi đến thành phố Cao Bằng nghỉ qua đêm tại đây. Đến khoảng 06 giờ sáng ngày 05/10/2020 K một mình điều khiển xe ô tô đi giao hàng cho khách. Khi đi qua khu vực phường N, thành phố Cao Bằng, K được một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ gửi một thùng hàng về khu vực đền Thác Giềng thuộc phường Xuất Hóa, thành phố Bắc Kạn. K đồng ý vận chuyển thùng hàng trên với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), người đàn ông nói người nhận sẽ thanh toán tiền cước vận

chuyển cho Khánh. Sau đó, K cho thùng hàng lên trên thùng xe ô tô do K điều khiển, rồi đi về phía nhà nghỉ để đón L và cả hai tiếp tục đi giao hàng. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, K và L đi từ Cao Bằng về Thái Nguyên, khi đi đến khu vực xã T, huyện B, tỉnh Bắc Kạn, K dừng xe đi vệ sinh, rồi K kiểm tra thùng hàng để xem địa chỉ, số điện thoại của người nhận hàng, nhưng không thấy có thông tin gì. Do tò mò, K đã mở thùng hàng ra xem và phát hiện bên trong thùng cattong có 01 bao tải dứa màu da cam và 02 bao tải dứa màu trắng. K mở bảo tải màu da cam ra xem thấy trong bao có pháo, K nghĩ trong bao màu trắng cũng có pháo nên không mở ra xem. Sau đó, K đem bao tải màu da cam lên cabin khoang lái, chỗ dưới chân ghế phụ của khoang lái, rồi tiếp tục điều khiển xe. Khi về đến thành phố Bắc Kạn, thì bị lực lượng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bắc Kạn kiểm tra phát hiện và lập biên bản sự việc.

Tại Cơ quan điều tra, Bùi Văn K khai nhận toàn bộ hành vi cụ thể: Khi nhận vận chuyển thuê thùng hàng ở thành phố Cao Bằng, K đã sơ xuất không kiểm tra, sau khi về đến địa phận xã Tân Tú, huyện Bạch Thông, K mới kiểm tra phát hiện là pháo nổ. Mặc dù, biết hành vi vận chuyển hàng cấm là vi phạm pháp luật, nhưng K vẫn tiếp tục vận chuyển mà không trình báo cơ quan chức năng hoặc vứt thùng hàng, là do K sợ người nhận hàng sẽ bắt K đền. Mục đích của K là vận chuyển thuê để nhận tiền cước như thỏa thuận ban đầu, nhưng thực tế K chưa nhận được tiền cước thì đã bị Cơ quan công an phát hiện bắt giữ.

Quá trình kiểm tra, cân xác định khối lượng và lấy mẫu giám định ngày 05/10/2020 cho thấy: Tổng số pháo nổ Bùi Văn Kđã vận chuyển trái phép là 39,6kg (ba mươi chín phẩy sáu kilôgam).

Tại kết luận giám định số 6981/C09-P2 ngày 14/12/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận:

- 01 khối hình hộp, vỏ bọc giấy có in hoa văn chữ nước ngoài, bên trong gồm 36 vật hình trụ vỏ giấy được liên kết với nhau và 01 vật hình bóng đèn điện tròn, vỏ ngoài bọc giấy, một đầu có gắn dây ngòi màu xanh đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ);

- Các vật hình trụ, vỏ giấy màu đỏ, đầu mỗi vật có gắn dây ngòi được liên kết với nhau thành 01 tràng (01 bánh hình tròn) là pháo nổ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2021/HSST ngày 09/3/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn K phạm tội *"Vận chuyển hàng cấm"*. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015. Xử phạt bị cáo Bùi Văn K 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 21/3/2021 bị cáo Bùi Văn K kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khẳng định việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh, hình phạt như vậy là đúng, không oan. Tuy nhiên, mong Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xem xét hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, bị cáo là lao động chính, đồng thời bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã cung cấp thêm các tài liệu xác nhận có ông nội và ông ngoại là người có công với nước. nên xin được hưởng án treo.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: Bị cáo có hành vi vận chuyển trái phép 39,6 kg pháo nổ. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Vận chuyển hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 BLHS là đúng quy định. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm tài liệu xác nhận có ông nội,ông ngoại là người có công với nước. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về trình tự thủ tục: Kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định, đúng thủ tục nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dụng vụ án: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Bùi Văn K thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Ngày 05/12/2020 K đã có hành vi vận chuyển thuê 39,6kg (ba mươi chín phẩy sáu kilôgam) pháo nổ từ thành phố Cao Bằng về thành phố Bắc Kạn. Khi đi đến tổ 12, phường K, thành phố Bắc Kạn thì bị lực lượng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bắc Kạn phát hiện bắt giữ. Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội "Vận chuyển hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 BLHS năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo thấy rằng: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo với lí do: Quá trình điều tra, bị cáo luôn thành khẩn khai báo, giúp cơ quan tố tụng nhanh chóng làm sáng tỏ vụ án, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Hội đồng xét xử thấy rằng, các tình tiết giảm nhẹ này đã được cấp sơ thẩm áp dụng. Tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm tài liệu xác nhận có ông nội là Bùi Công L được Nhà nước tặng thưởng Huân Chương kháng chiến Hạng nhất; ông ngoại là Bùi Văn T được Nhà nước tặng thưởng Huân Chương kháng chiến Hạng nhất và Huy hiệu 55 năm tuổi Đảng, nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Đối chiếu với quy định tại Điều 65 BLHS và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, thì bị cáo K có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định. Vì vậy, kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo được Hội đồng xét xử chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b, khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Văn K, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2021/HSST, ngày 09/3/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS năm 2015. Xử phạt bị cáo Bùi Văn K 15 (Mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (Ba mươi) tháng về tội *"Vận chuyển hàng cấm"*. Thời hạn tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, thành phố N, tỉnh N giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

2. Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Bùi Văn K không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh;
- Công an tp Bắc Kạn;
- VKSND tp Bắc Kạn;
- TAND tp Bắc Kạn;
- Chi cục THADS tp Bắc Kạn;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Khánh Phương